

Số: 28 /2021/QĐST-DS

Quận 12, ngày 02 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự năm 2008.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 419/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Minh H, sinh năm: 1965 .

Địa chỉ: Nhà không số ,Tổ A, Khu phố B, Phường C, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến N, sinh năm: 1951.

Địa chỉ: 922 NK, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Nhà không số ,Tổ A, Khu phố B, Phường C, Quận 12.

2/Bà Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: 922 NK, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Hoài T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: 922 NK, Phường X, Quận Y, thành phố HỒ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Minh H và bà Nguyễn Thị Mỹ L đồng ý thống nhất ý kiến với ông Nguyễn Tiến N, bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Hoài T như sau:

2.1. Ông Nguyễn Tiến N và bà Nguyễn Thị Anh Đ tự nguyện tháo dỡ một phần căn nhà tọa lạc tại địa chỉ số: 108/4 HHG, tổ I, khu phố K, phường M, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để trả lại phần đất có diện tích là: 0,5m² thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ GCN: 7982 ngày 08.9.2003 của Ủy ban nhân dân quận 12 cấp, đứng tên

ông Nguyễn Tiến N (Được quy định tại mục (7) của bản đồ hiện trạng vị trí - áp ranh do Trung tâm đo đạc bản đồ vẽ theo hợp đồng số 47898/TTĐĐBĐ-VPQ.12 (CS1) ngày 20/9/2019, vẽ theo nội dung công văn đề nghị số 159/TAQ.12 ngày 30/01/2018 và công văn số 999/ TAQ.12 ngày 25/8/2019 của Tòa án nhân dân quận 12) cho ông Vũ Minh H và bà Nguyễn Thị Mỹ L.

2.2. Ông Nguyễn Hoài T tự nguyện trả lại một phần đất tọa lạc tại Tổ A, Khu phố B, Phường C, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh để trả lại phần đất có diện tích là: $9,6m^2 + 1,5m^2 = 11,1m^2$ thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY249656, số vào sổ GCN: CHO8236 ngày 30.01.2015 của Ủy ban nhân dân quận 12 cấp, đứng tên ông Nguyễn Tiến N tặng cho ông Nguyễn Hoài T (Hồ sơ số 008426.TA.001 ngày 03/6/2016) - (Được quy định tại mục (3), (12) của bản đồ hiện trạng vị trí áp ranh do Trung tâm đo đạc bản đồ vẽ theo hợp đồng số 47898/TTĐĐBĐ-VPQ.12 (CS1) ngày 20/9/2019, vẽ theo nội dung công văn đề nghị số 159/TAQ.12 ngày 30/01/2018 và văn bản số 999/ TAQ.12 ngày 25/8/2019 của Tòa án nhân dân quận 12) cho ông Vũ Minh H và bà Nguyễn Thị Mỹ L.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

3.1/ Ông Nguyễn Tiến N, bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Hoài T chịu nộp án phí dân sự có giá ngạch là 7.250.000 (Bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng (Căn cứ biên bản định giá ngày 28/8/2020 của Hội đồng định giá do Ủy ban nhân dân quận 12 thành lập như sau: $[(25.000.000 \text{ đồng} / m^2 * 11,6m^2) * 2,5\%] = 7.250.000 \text{ đồng}$).

3.2/ Hoàn trả cho ông Vũ Minh H số tiền tạm ứng án phí là 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu tiền án phí lệ phí Tòa án số AA/2016/0024917 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Diễm